ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /2021/QĐ-UBND	*Cần Thơ, ngày 05 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Quy định quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1802/QĐ-BNN-QLCL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành "Chương trình kiểm soát an toàn thực phẩm cá và các sản phẩm cá bộ Siluriformes xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ";

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định quy định quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn thành phố Cần Thơ, quy định cụ thể về: cơ quan thẩm định cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thuỷ sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cơ quan quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thuỷ sản không thuộc diện cấp Giấy chứng

nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cơ quan quản lý và phương thức quản lý về an toàn thực phẩm đối với phương tiện vận chuyển độc lập (không thuộc cơ sở chế biến).

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thuỷ sản thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thuỷ sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; phương tiện vận chuyển độc lập (không thuộc cơ sở chế biến) trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân quận, huyện và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Cơ quan thẩm định cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Cơ quan thực hiện nhiệm vụ thẩm định cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Cơ quan quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Cơ quan quản lý và phương thức quản lý về an toàn thực phẩm đối với phương tiện vận chuyển độc lập (không thuộc cơ sở chế biến)

1. Cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm đối với phương tiện vận chuyển độc lập (không thuộc cơ sở chế biến) được quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Phương thức quản lý về an toàn thực phẩm đối với phương tiện vận chuyển độc lập (tàu/ghe hoặc xe vận chuyển không thuộc cơ sở chế biến).

a) Thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở vận chuyển độc lập thuộc diện được cấp giấy chứng đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn đối với cơ sở vận chuyển độc lập nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện

cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .26. tháng 02 năm 2021.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định cơ quan thẩm định cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm và cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (HN - TP. HCM);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND thành phố (1);
- UBMTTQVN thành phố và các đoàn thể;
- Các Sở, ban ngành thành phố;
- UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Công báo thành phố;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- VP. UBND thành phố (2,3);
- Lưu: VT.HN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Việt Trường

PHỤ LỤC I

Quy định cơ quan thẩm định cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ....01./2021/QĐ-UBND ngày 05 /02/2021 của UBND thành phố Cần Thơ)

TT	Cơ quan thực hiện	Thẩm định cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm
1	Chi cục Thủy sản	Cơ sở nuôi trồng thủy sản
		Tàu cá (có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên)
		Cảng cá
2	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Cơ sở sản xuất ban đầu thực phẩm có nguồn gốc động vật trên cạn
		Cơ sở giết mổ động vật tập trung
3	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Cơ sở sản xuất ban đầu thực phẩm có nguồn gốc thực vật
4	Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	Cơ sở sản xuất nước đá phục vụ sản xuất và bảo quản thực phẩm nông thủy sản thực phẩm
		Cơ sở thu gom, sơ chế, chế biến thực phẩm nông, lâm, thủy sản
		Kho lạnh bảo quản thực phẩm nông, lâm, thủy sản
		Chợ đầu mối, đấu giá thực phẩm nông, lâm, thủy sản
		Cơ sở kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản
		Cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh muối, muối i-ốt

PHỤ LỤC II

Quy định cơ quan quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ....01./2021/QĐ-UBND ngày .05/02/2021 của UBND thành phố Cần Thơ)

TT	Cơ quan thực hiện	Quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm
1	Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	Sơ chế nhỏ lẻ
		Kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ
		Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn
		Sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định
2	- Phòng Kinh tế thuộc UBND cấp Quận - Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc UBND cấp Huyện	Sản xuất ban đầu nhỏ lẻ
		Tàu cá (trừ tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên)

PHỤ LỤC III

Quy định cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm đối với phương tiện vận chuyển độc lập (không thuộc cơ sở chế biến)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ....01../2021/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND thành phố Cần Thơ)

TT	Cơ quan thực hiện	Quản lý về an toàn thực phẩm đối với phương tiện vận chuyển độc lập (không thuộc cơ sở chế biến)
1	Chi cục Thủy sản	Phương tiện vận chuyển độc lập (tàu/ghe hoặc xe vận chuyển không thuộc cơ sở chế biến)